

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ 2022

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 ngày 15/9/2022.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Toàn văn nội dung Báo cáo kèm theo.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

93,9 % Tán thành; 0 % Không tán thành; 6,1% Không có ý kiến

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2021:

1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
I. Tổng Tài sản	1,488,084	1,263,780
1. Tài sản ngắn hạn	979,196	816,843
2. Tài sản dài hạn	508,888	446,936
II. Tổng nguồn vốn	1,488,084	1,263,780
1. Nợ phải trả	1,180,104	1,074,497
2. Vốn chủ sở hữu	307,980	189,282

2. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
I. Doanh thu	179,653	178,268
II. Lợi nhuận trước thuế	39,057	23,564
III. Lợi nhuận sau thuế	33,528	20,174

3. Phân phối lợi nhuận sau thuế:

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021	Tổng cộng
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	20,953,928,037	33,527,710,941	54,481,638,978
-	Lợi nhuận sau thuế các năm trước để lại	4,024,083,848		4,024,083,848
-	Lợi nhuận sau thuế tăng thêm theo biên bản thanh tra thuế năm 2018+2019	1,556,010,861		1,556,010,861
-	Đã chia cổ tức 2020 (8%)	(4,800,000,000)		(4,800,000,000)
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN phát sinh	20,173,833,328	33,527,710,941	53,701,544,269
II	Phân phối lợi nhuận sau thuế	14,029,761,259	23,000,000,000	37,029,761,259
-	Cổ tức năm 2021 (12%)		18,000,000,000	18,000,000,000
-	Quỹ đầu tư phát triển	14,000,000,000	5,000,000,000	19,000,000,000
-	LNST giảm theo biên bản kiểm toán NN 2020	29,761,259		29,761,259
III	Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm sau	6,924,166,778	10,527,710,941	17,451,877,719

*** Đại hội đồng cổ đông quyết định:**

a/ Giao cho HĐQT và Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện rà soát công nợ, trích lập dự phòng trên Cơ sở Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty TNHH kiểm toán Đông Á để kiến nghị ĐHCĐ xử lý tồn tại tài chính Công ty.

b/ Đối với hoạt động đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết không hiệu quả, tiếp tục giao cho HĐQT xem xét thoái vốn tại các công ty đó, thực hiện rút vốn, chuyển nhượng cổ phần, giá chuyển nhượng được xác định trên cơ sở chứng thư thẩm định xác định giá trị doanh nghiệp của công ty đó và theo đúng quy định của pháp luật.

c/ Giao HĐQT quản lý, sử dụng cho phù hợp và đúng qui định phần Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (nếu có).

d/ Cổ tức được trả bằng tiền, tỷ lệ 12% trên vốn điều lệ là 150 tỷ, số tiền là: 18 tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua mục 1 và 2:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

Tỷ lệ biểu quyết thông qua mục 3 (Phân phối lợi nhuận sau thuế):

93,9% Tán thành; 6,1% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm tài chính 2021; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Toàn văn nội dung Báo cáo kèm theo.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính, lợi nhuận, cổ tức năm 2022 với một số nội dung chính sau:

4.1. Kế hoạch SXKD:

*** Công ty Mẹ :**

- Sản lượng :	373,206 tỷ
- Doanh thu :	384,282 tỷ
- Thu hồi vốn :	401,719 tỷ
- Đầu tư :	
+ XDCT :	369,126 tỷ
+ TSCĐ-CCDC:	13,800 tỷ
- Lợi nhuận :	42,500 tỷ

*** Công ty con:**

Công ty TNHH MTV đầu tư Nam Khánh :

- Sản lượng :	60,000 tỷ
- Doanh thu :	54,645 tỷ
- Thu hồi vốn:	50,000 tỷ

4.2 Kế hoạch xây lắp:

Đơn vị: Tr. đồng			
TT	Nội dung	TH 2021	KH năm 2022
1	Sản lượng xây lắp	1,795	4,080
2	Doanh thu xây lắp	6,723	2,278
3	Thu hồi vốn	25,915	44,637

4.3 Kế hoạch đầu tư XDCT và kinh doanh BĐS:

Đơn vị: Tr. đồng			
TT	Nội dung	TH 2021	KH năm 2022
1	Sản lượng đầu tư	159,879	368,926
2	Thu hồi vốn	358,121	357,082
3	Tạm ứng vốn		484,956
4	Doanh thu kinh doanh BĐS	186,917	396,420

4.4 Kế hoạch tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021		Kế hoạch năm 2022
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng số vốn điều lệ tại Công ty	Tr.đ	150,000	150,000	150,000
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đ	321,682	186,710	384,282

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021		Kế hoạch năm 2022
			Kế hoạch	Thực hiện	
3	Lợi nhuận kinh doanh trước thuế TNDN	Tr.đ	25,000	39,057	42,500
4	Lợi nhuận thực hiện sau thuế	Tr.đ	19,200	33,528	33,920
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH	%	12.0%	12.7%	13.1%
6	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	lần	1.00	1.30	1.10
7	Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tr.đ	39,800	20,807	24,968
8	Tỷ lệ Trả cổ tức	%	8%	12%	12%
9	Phân phối lợi nhuận sau thuế:		19,200	33,528	33,920
	+ Cổ tức chia cho cổ đông	Tr.đ	12,000	18,000	18,000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đ		5,000	
	+ Lợi nhuận chưa phân phối	Tr.đ	7,200	10,528	15,920

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Mục tiêu, Kế hoạch kinh doanh, Kế hoạch Tài chính năm 2022 được ĐHĐCĐ thông qua và quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu khi cần thiết, phù hợp với tình hình hoạt động SXKD thực tế của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua (trừ phần Kế hoạch Tài chính năm 2022):

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

Tỷ lệ biểu quyết thông qua phần nội dung về kế hoạch tài chính năm 2022:

93,9% Tán thành; 6,1% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

5. Thông qua kế hoạch đầu tư kinh doanh BĐS một số dự án có Tổng mức đầu tư dự kiến > 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính năm 2021:

5.1 Dự án Khu dân cư Long Tân Central Riverside, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai :

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh (tạm tính theo suất vốn đầu tư): 2.647.911.556.120 đồng, trong đó:

- Chi phí đền bù GPMB : 435.504.791.680 đồng

- Vốn chủ sở hữu (15% TMĐT): 397.186.000.000 đồng

- Hình thức thực hiện: Chủ đầu tư tự thực hiện hoặc cổ phần Dự án khi có đủ điều kiện.

- Tiến độ hiện dự án (dự kiến): Từ Quý I/2020 đến Quý IV/2027

ĐHĐCĐ chấp thuận giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục hoạt động phát triển dự án và thực hiện công tác tạo lập quỹ đất với đơn giá thỏa thuận theo giá thị trường tại từng thời điểm tại khu đất đầu tư giai đoạn 1 (35,12 ha) dự án Long Tân Central Riverside xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

93,9% Tán thành; 6,1% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

5.2 Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh BĐS tại lô đất CC2, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch - Tỉnh Đồng Nai.

- Tổng mức đầu tư (tạm tính theo suất vốn đầu tư)

: 1.423.128.000.000 đồng.

- Nguồn vốn thực hiện dự án: vốn chủ sở hữu, vốn vay và vốn hợp pháp khác

Vốn chủ sở hữu (20% TMĐT): 284.698.000.000 đồng

- Hình thức thực hiện : Chủ đầu tư tự thực hiện hoặc cổ phần Dự án khi có đủ điều kiện.

- Tiến độ thực hiện dự án (dự kiến): từ Quý II/2022 đến hết Quý II/2027

- Hiệu quả kinh tế dự kiến: Tỷ suất lợi nhuận: ~7,69%.

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giao cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện dự án tại lô đất CC2 theo qui định của pháp luật và Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

6. Thông qua Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty cổ phần Lắp máy điện nước và xây dựng theo nội dung Tờ trình số 64/TTr-HĐQT ngày 24 /8/2022 của HĐQT – Toàn văn Phương án kèm theo.

I. Đại hội cổ đông thông qua phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu nội dung như sau:

1. Tổ chức chào bán: Công ty cổ phần Lắp máy điện nước và xây dựng
2. Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Công ty cổ phần Lắp máy điện nước và xây dựng
3. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
4. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
5. Số lượng cổ phần chào bán: 5.000.000 cổ phần (Bằng chữ: Năm triệu cổ phần)
6. Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 50.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng)
7. Tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần đang lưu hành: 33,33%
8. Vốn điều lệ trước khi chào bán: 150.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi tỷ đồng).
9. Vốn điều lệ sau chào bán dự kiến: 200.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng).
10. Số lượng cổ phần sau chào bán dự kiến: 20.000.000 cổ phần (Bằng chữ: Hai mươi triệu cổ phần)
11. Tỷ lệ thực hiện quyền: 3 : 1 (cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ có 01 quyền ưu tiên mua cổ phần, 3 quyền ưu tiên mua cổ phần sẽ được mua 01 cổ phần mới chào bán).

12. Giá chào bán: 10.000 đồng/ cổ phần
13. Căn cứ đề xuất mức giá cổ phần chào bán:
- Căn cứ giá trị sổ sách của cổ phần:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phần} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Quỹ và nguồn kinh phí khác}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}}$$

- Giá trị sổ sách của cổ phần tại thời điểm 31/12/2021:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phần} = \frac{307.980.271.919}{15.000.000} = 20.532 \text{ đồng}^1$$

Cổ phần của Công ty cổ phần Lắp máy điện nước và xây dựng chưa đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán, cổ phần ít giao dịch, tính thanh khoản của cổ phần thấp. Đồng thời, đợt chào bán cổ phần này là đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu, do vậy để đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông hiện hữu và nâng cao khả năng chào bán thành công nhằm huy động vốn phục vụ hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua mức giá chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/ cổ phần.

14. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền ưu tiên mua cổ phần. Thời điểm dự kiến thực hiện chào bán, Hội đồng quản trị công ty sẽ thông báo tới các cổ đông.
15. Hình thức chào bán: chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty.
16. Mục đích chào bán: Bổ sung vốn tự có, nâng cao năng lực tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư thực hiện dự án của Công ty.
17. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 50 tỷ đồng được dùng để bổ sung vốn tự có, nâng cao năng lực tài chính, bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư thực hiện dự án của Công ty.

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ như dự kiến của Công ty, Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn các nguồn vốn khác đảm bảo huy động đủ vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

18. Thời gian chào bán dự kiến: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT công ty quyết định thời gian thực hiện căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, nhu cầu vốn triển khai dự án của Công ty sau khi được Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 phê duyệt cho đến trước kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm sau.
19. Chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần: Cổ đông được chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định theo thông báo mua cổ phần do Hội đồng quản trị quyết định nhưng chỉ được chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần một (01) lần với giá do hai bên tự thỏa thuận trong thời gian quy định. Người nhận chuyển

¹ Số liệu căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021;

quyền ưu tiên mua cổ phần không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba.

20. Hạn chế chuyển nhượng: cổ phần chào bán không bị hạn chế chuyển nhượng.

21. Nguyên tắc làm tròn cổ phần: Số cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 155 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền ưu tiên mua cổ phần, thì cổ phần cổ đông A được quyền mua là $155 \times 1 : 3 = 51,67$ cổ phần mới chào bán. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông A được quyền mua 51 cổ phần mới, 0,67 cổ phần lẻ sẽ do Hội đồng quản trị công ty quyết định.

22. Phương án xử lý cổ phần còn dư không bán hết của đợt chào bán:

- Số cổ phần còn dư không bán hết của đợt chào bán bao gồm số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phần còn dư do không được cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần đăng ký mua hết (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị quyết định chào bán tiếp cho thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có nhu cầu mua cổ phần. Giá bán cổ phần cho đối tượng nêu trên bằng với giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Kết thúc đợt chào bán cổ phần mà Công ty không chào bán hết số lượng cổ phần đã đăng ký, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình chào bán thực tế để quyết định số lượng cổ phần đã chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.

23. Các loại thuế có liên quan:

- Đối với việc đăng ký mua và chuyển nhượng quyền ưu tiên mua cổ phần chào bán: Tuân thủ theo Luật thuế và các chính sách về thuế theo quy định hiện hành.

II. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty quy định về vốn điều lệ của Công ty trên cơ sở số lượng cổ phần chào bán thành công.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty quy định về vốn điều lệ sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ căn cứ số lượng cổ phần chào bán thành công. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định sửa đổi và Ban hành Điều lệ theo quy định của pháp luật.

III. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi nội dung Đăng ký doanh nghiệp

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc thay đổi nội dung Đăng ký doanh nghiệp. Ủy quyền và giao Hội đồng quản trị Công ty hoàn thiện tài liệu, hồ sơ và thủ tục theo quy định để thực hiện thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ.

IV. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện công việc sau:

- Xây dựng phương án chào bán cổ phần chi tiết sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật mà không cần xin ý kiến lại ĐHCĐ.

- Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phần căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh, nhu cầu vốn triển khai dự án của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

- Lập phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán sao cho phù hợp với tình hình thị trường, nhu cầu vốn kinh doanh của công ty đảm bảo việc sử dụng vốn đạt hiệu quả tối ưu nhất.
- Chỉ đạo triển khai và thực hiện các thủ tục chào bán cổ phần cho các cổ đông hiện hữu theo quyết định ĐHĐCĐ, Điều lệ công ty và quy định của pháp luật.
- Báo cáo kết quả sau khi hoàn tất đợt chào bán tới ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất.
- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả thặng dư nếu có) để sử dụng vốn theo đúng mục đích được Đại hội cổ đông thông qua, thực hiện điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty.
- Quyết định kế hoạch thu tiền mua cổ phần chào bán của các cổ đông phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, mục đích sử dụng vốn của Công ty đảm bảo phù hợp theo quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành
- Trường hợp không huy động đủ nguồn vốn từ việc chào bán (nếu có), HĐQT được toàn quyền quyết định phương án huy động vốn khác nhằm đảm đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

93,9% Tán thành; 6,1% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

7. Quyết định mức thù lao và chi phí của HĐQT và BKS năm 2022

Đại hội đồng cổ đông thông qua :

- Mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022 là 300,000,000đ (Ba trăm triệu đồng).
- Mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2022 là : 66.000.000đ (Sáu mươi sáu triệu đồng)
- Chấp thuận chi phí hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát (như chi phí tiền lương trực tiếp điều hành, tư vấn, đi lại, ăn ở phục vụ công tác, chi phí hợp lý khác) thuộc chi phí hoạt động chung của Công ty xác định trong kế hoạch tài chính, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng qui chế, chế độ của COWAELMIC và qui định của pháp luật.
- Giao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: Quyết định trả lương, thù lao và tiền thưởng cho đối tượng thuộc quyền quản lý.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

8. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho năm tài chính 2022

- Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 và tiêu chí, hình thức, danh sách các công ty kiểm toán độc lập được BKS đề xuất lựa chọn mời chào thầu gồm:
 - + Công ty TNHH Kiểm toán & Định Giá Thăng Long – T.D.K;
 - + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá Quốc gia (NAV);

- + Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính Châu Á – Chi nhánh Hà Nội;
- + Công ty TNHH Kiểm toán Đông Á

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Lắp máy điện nước và xây dựng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

9. Thông qua “Điều lệ Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng”; “Qui chế Quản trị nội bộ”; “Qui chế hoạt động Hội đồng quản trị”

Đại hội cổ đông nhất trí thông qua toàn văn “Điều lệ Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng” đã được sửa đổi bổ sung; “Qui chế Quản trị nội bộ” “Qui chế hoạt động Hội đồng quản trị” và có hiệu lực thi hành từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến;

10. Thông qua “Qui chế hoạt động Ban kiểm soát”:

Đại hội cổ đông nhất trí thông qua toàn văn “Qui chế hoạt động Ban kiểm soát” và có hiệu lực thi hành từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng đã được biểu quyết thông qua toàn văn với

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và cổ đông Công ty CP Lắp máy điện nước và xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo nghĩa vụ, thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, TGD, cổ đông;
- Các Phòng ban COWAELMIC;
- Lưu HĐQT, Văn thư, Hồ sơ ĐHCĐ 2022

[Chữ ký]

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



VŨ HỒNG MINH